

Bản án số: **19/2018/HSST**
Ngày 28-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thanh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hương.

Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2017/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bé T, sinh năm 1989 tại Cà Mau. Tên gọi khác: Bé C. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu Q và bà Huỳnh Thị L; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/11/2017, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người bị hại:

Anh **Trần Phi Đ**, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 7, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12 tháng 4 năm 2017, Nguyễn Bé T cùng Cao Văn R và một số bạn bè từ Đầm Dơi đến nhà bà Phạm Thị X ở ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau chơi, tại đây bà X có tổ chức nhậu, đến khoảng 14 giờ cùng ngày Nguyễn Bé T say rượu nên cự cãi với mấy người nhậu chung, sau đó T chạy ra đường trên tay cầm

một miếng ván trám đứng giữa đường, lúc này có anh Trần Phi Đ điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát số 60B – 09872 chở khách đi từ Đầm Dơi đến đoạn lộ thuộc ấp 1, xã T, huyện T, nên anh Đ dừng xe lại cách chỗ T đứng khoảng 10m, lúc này có chị Trương Cẩm H chạy ra giạt miếng ván trên tay của T ném xuống sông, T tiếp tục chạy đến chỗ xe đậu nhặt cục đá 4 x 6cm ném thẳng vào kính chắn gió phía trước xe của anh Đ dẫn đến bị bể và hư hỏng hoàn toàn. Sau khi gây án T bỏ trốn đến ngày 24/11/2017 cơ quan điều tra bắt theo lệnh truy nã, quá trình điều tra T thừa nhận hành vi phạm tội và đã khắc phục hậu quả cho người bị hại được 14.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản bị thiệt hại số 15 ngày 13/5/2017 của Hội đồng định giá thuộc UBND huyện T, kính chắn gió phía trước của xe ô tô 16 chỗ hiệu FOT – TRASNTT giá là 6.964.080 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 cục đá 4 X 6 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 11/KSĐT-KT ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Tám về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu, nên không xem xét.

Về tang vật áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 cục đá 4 X 6 cm.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 14 giờ ngày 12.4.2017, Nguyễn Bé T đã dùng cục đá 4x6 cm ném vào kính chắn gió xe ô tô mang biển kiểm soát số 60B – 09872 của anh Trần Phi Đ điều khiển chở khách đi từ Đầm Dơi đến đoạn lộ thuộc ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau làm kính chắn gió phía trước bị bể và hư hỏng hoàn toàn. Tài sản bị thiệt hại được Hội đồng định giá thuộc UBND huyện T kết luận có giá trị là 6.964.080 đồng. Trước trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của bị cáo gây ra.

Từ những lập luận, phân tích và đánh giá các chứng cứ nêu trên. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Bé T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đối với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là phù hợp và có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo thực hiện việc phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo cũng biết được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do bản chất côn đồ, nên bị cáo đã dùng đá ném vào xe của anh Đ, trong khi anh Đ không có mâu thuẫn gì với bị cáo. Do đó cần xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội, ngoài ra còn đảm bảo công tác phòng chống tội phạm chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo xác định giữa bị cáo và anh Đ không có mâu thuẫn gì, sau khi uống rượu vào do có cự cãi với những người nhậu chung, bị cáo chạy ra đường dùng đá ném vào xe của anh Đ, cho thấy hành vi côn đồ dùng đá ném vào xe của người khác cho hả cơn tức giận, do đó cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để tăng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Ngoài ra sau khi gây án bị cáo đã bỏ trốn đến ngày 24/11/2017 mới bắt theo lệnh truy nã, như vậy sau khi bị cáo phạm tội chưa thật sự ăn năn hối cải mà còn bỏ trốn làm cản trở việc điều tra, truy tố nên khi quyết định hình phạt cần cân nhắc đến tình tiết này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Từ những lập luận, phân tích và đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy các điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng và việc xử phạt bị cáo Nguyễn Bé T mức án tù 06 tháng đến 01 năm tù là phù hợp, nên cần chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xét thấy tang vật 01 cục đá 4 X 6 cm là công cụ dùng để thực hiện việc phạm tội của bị cáo và không còn tính năng sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Bé T (Bé C) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bé T (Bé C)**: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 24/11/2017.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 cục đá 4 X 6 cm.

Tang vật trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bé T (Bé C) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau.
- Bị cáo;
- VKSND huyện T;
- CQĐT Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TỪ THANH NHUNG